

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2023/HS-ST

Ngày 26 - 9 - 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Chí Trung và bà Trần Thị Hoa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2023/TLHS-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Vũ Văn K, sinh năm 1994 tại Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT: Thôn 4, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Tổ dân phố M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C và bà Tô Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/7/2023, chuyển tạm giam từ ngày 13/7/2023 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1983; nơi ĐKNKTT: Thôn 4, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Thôn 5, xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam; có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Khắc R, sinh năm 1988; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/7/2023, Vũ Văn K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29F3-0263 đi từ tổ dân phố T, phường L, thành phố P đến khu vực tổ dân phố Đ, phường L, thành phố P tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến đoạn đường Điện Biên Phủ thuộc tổ dân phố Đ, phường L, thành phố P thì K gặp 02 người đàn ông không quen biết đang ngồi trên yên xe mô tô ở ven đường. Sau khi nói chuyện thì K hỏi “Anh có ma túy ngựa không”, người ngồi phía sau nói “Có”, K nói tiếp “Anh cho em mấy con” (ý K hỏi xin ma túy của người này để sử dụng), người này lấy từ trong túi áo chống nắng phía trước đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đưa cho K. Biết bên trong có ma túy nên K cầm trong lòng bàn tay phải điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ sử dụng. Khi K đi đến đoạn đường Điện Biên Phủ, thuộc tổ dân phố Đ, phường L, thành phố P thì gặp tổ công tác tuần tra thuộc phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Hà Nam trên đường làm nhiệm vụ, phát hiện có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, K tự giác giao nộp cho lực lượng công an 01 vỏ bao thuốc lá

Thăng Long màu vàng. Tại chỗ lực lượng Công an tiến hành mở vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ra kiểm tra, bên trong có 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu xanh, bên trong có 05 viên nén hình tròn màu đỏ. K khai nhận đó là ma túy, mục đích cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa K về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có một túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu xanh, bên trong túi nilon chứa 05 viên nén hình tròn màu đỏ niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh; 01 xe mô tô biển kiểm soát 29F3-0263.

Cùng ngày, Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Hà Nam đã bàn giao hồ sơ vụ án cùng đối tượng Vũ Văn K và tang vật cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 17/7/2023, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn K tại tổ dân phố M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 412/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “Mẫu viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,470g, loại: Methamphetamine”.

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKS-PL ngày 07/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Vũ Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố Vũ Văn K theo nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Vũ Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Vũ Văn K từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại: Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô BKS 29F3-0263.

+ Ân phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố, bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Vũ Văn T trình bày: Anh là anh họ của bị cáo K, chiếc điện thoại Iphone màu xanh là của anh, anh cho K mượn để liên lạc, anh không biết ngày 04/7/2023 K thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 18/8/2023 cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại cho anh chiếc điện thoại trên, anh không có yêu cầu, đề nghị gì.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai và quan điểm của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 04/7/2023 tại khu vực đoạn đường Điện Biên Phủ, thuộc tổ dân phố Đ, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Vũ Văn K đang cất giấu trái phép 0,470 gam ma túy loại: Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị tổ tuần tra của Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với Vũ Văn K là đúng người, đúng tội, phù hợp với pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bà nội là người có công với cách mạng, được tặng Bằng khen nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng, không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[6] Xử lý vật chứng:**

Đối với số ma túy đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành; đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29F3-0263 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo. Ngày 04/7/2023 bị cáo sử dụng chiếc xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone màu xanh, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn T. Anh T cho bị cáo mượn điện thoại để liên lạc với bạn bè, bị cáo không sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy, không liên quan đến vụ án. Ngày 18/8/2023, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại anh T chiếc điện thoại trên là đúng quy định của pháp luật.

**[7] Các tình tiết khác của vụ án:**

Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ, Vũ Văn K khai: Số ma túy trên là do 02 người đàn ông không quen biết mà bị cáo gặp ở ven đường Điện Biên Phủ, tổ dân phố Đ, phường L đã đưa ma túy cho K để sử dụng. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

**[8] Về án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

**[9] Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 47; 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn K 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 7 năm 2023.

3/ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 412/KLHS mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01” và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 29F3-0263, nhãn hiệu Suzuki màu sơn xám, số máy TH114081, số khung TH114081.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2023 giữa Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Văn K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu HSVA, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Kim Ngân**